**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: TOÁN - LỚP 5**

**ĐỀ SỐ 7**

**Phần I: TRẮC NGHIỆM**

**Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng :**

**Câu 1**:

1. Chữ số 3 trong số thập phân 829,378 thuộc hàng nào?

A. Hàng trăm B. Hàng phần trăm

C.Hàng chục D. Hàng phần mười.

1. Chữ số 4 trong số 39,354 có giá trị bằng bao nhiêu?

A.  B.  C. D. 

1. 0,8 % có giá trị bằng phân số nào ?

A. B. C. D. 

1. Số thập phân nào chỉ phần tô màu có trong hình bên ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. 4,325  B. 4,523C. 4,253D. 4,352 |   |

**Câu 2**:

1. Tìm số tự nhiên x, biết: 

A. B. C.  D. 

1. Tìm chữ số x, biết: 

A.  B. C. D. .

1. viết dưới dạng tỉ số phần trăm ta được giá trị nào?

A. B. C. 45 % D. 15 %.

1. Tìm tỉ số phần trăm của 2,8 và 80

A. 0,035 % B. 0,35 % C. 3,5 % D. 35 %.

**Câu 3**:

|  |  |
| --- | --- |
| Cho tam giác MNP ( như hình vẽ ). I là trung điểm cạnh NP. Hãy so sánh diện tích hai tam giác MNI và MIP.A.  B.  C.   |  |

**Câu 4**: Số dân ở một địa phương hiện nay là 8000 người. Hằng năm cứ 1000 người thì tăng 25 người. Số người tăng của địa phương đó sau 1 năm là :

 A. 100 người B. 200 người C. 300 người D. 400 người

**Phần II: TỰ LUẬN**

**Câu 1**: Tính rồi so sánh kết quả tính:

 và 

 và 

**Câu 2**: Điền dấu ( > ; < ; = ) vào chỗ chấm:

    

**Câu 3**:

1. Viết các số đo dưới dạng số thập phân có đơn vị là mét



1. Viết các số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là mét vuông.



**Câu 4**:

|  |  |
| --- | --- |
| Cho hình hình chữ nhật ABCD (hình vẽ bên ) có chiều rộng bằng chiều dài. Trên BC lấy điểm M bất kì. Nối hai đoạn MA và MA ta được tam giác MAD. Tính diện tích tam giác MAD . |    |

Bài giải

**Câu 5**: (Dành cho học sinh giỏi)

 Một con cá sấu có chiều dài của than và đuôi gấp 5 lần chiều dài đầu. Con cá sấu có chiều dài từ đầu đến đuôi là 300 cm. Tính chiều dài của con cá sấu.

(Theo cuộc thi học sinh giỏi Toán quốc tế dành cho học sinh tiểu học).

Bài giải